

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 1
NĂM HỌC 2024-2025. LỚP MG LỚN A3
Giáo viên: Thanh Bình- Quỳnh Mai

Hoạt động	Thời gian				Mục tiêu
	Tuần 1 (30/12-3/1) GV: THANH BÌNH	Tuần 2 (06/01-10/01) GV: QUỲNH MAI	Tuần 3 (13/01-17/01) GV: THANH BÌNH	Tuần 4 (20/01-24/01) GV: QUỲNH MAI	
Đón trẻ	- Đón trẻ, quan sát, nhắc nhở trẻ chào hỏi cô, bố mẹ, người lớn - Nhắc trẻ thực hiện đúng các nề nếp: Tự cởi cất giày, dép, ba lô vào đúng ngăn của mình - Quan tâm, trao đổi với phụ huynh về tình hình và sức khỏe của trẻ trước và sau kỳ nghỉ Tết dương lịch - Tuyên truyền 1 số bệnh theo mùa để PH phòng tránh cho trẻ... - Thu thập tranh ảnh về nghề, nguyên vật liệu tái chế của trẻ phân loại để trẻ hoạt động				1, 14, 17, 28, 29, 39, 46, 52, 53, 56, 61, 72, 75, 7, 13, 18,
Thể dục sáng	* Thứ 2 hàng tuần chào cờ tại lớp. Tập dân vũ Việt Nam ơi; Hãy đến với con người Việt Nam tôi (T2, T6); Tập thể dục theo nhạc chung của trường (T3, T4, T5) + Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay + Tay: Đưa trước – gập ngực, lên cao + Chân: Đứng khụy gối. + Bụng: Tay chống hông, quay người sang 2 bên + Bật: Chân sáo, chụm tách chân. (MT 1)				19, 21, 22, 24, 31, 36, 37, 38, 49, 54, 64, 73, 74, 78, 80, 81
Trò chuyện	- Xem tranh ảnh, trò chuyện về nghề của bố mẹ trẻ, lợi ích của một số nghề trong xã hội. - Tìm hiểu về dụng cụ, trang phục, sản phẩm đặc trưng của các nghề. - Xem tranh ảnh các nghề, phân loại các nghề văn phòng, lao động, quân sự... phân loại theo ý thích của trẻ. - Trò chuyện về ước mơ của trẻ.				

		- Trò chuyện với trẻ về cách ăn uống vệ sinh, giữ gìn sức khỏe và phòng dịch trong những ngày nghỉ tết. - Cô trò chuyện với trẻ về các món ăn đặc trưng trong ngày Tết: Các món ăn được làm từ nguyên vật liệu gì? Cách làm như thế nào? Ăn các món có vị gì? - Cô trò chuyện với trẻ về những lời chúc mừng của người lớn tặng cho trẻ, của trẻ em với người lớn, cách cảm ơn khi nhận tiền mừng tuổi, cách sử dụng tiền mừng tuổi.				
Hoạt động học	Thứ 2	KPKH Tìm hiểu về nghề ca sĩ (MT 21)	HDÂN NH: Lính cứu hỏa TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật (MT 75)	KPKH Bé thiết kế thời trang (MT 46)	HDÂN DVD: Vỗ tay theo tiết tấu phối hợp bài: Bé chúc xuân (MT 81) NH: Ngày tết quê em	
	Thứ 3	LQCC Làm quen chữ b, d, đ	LQCC Ôn chữ b, d, đ	LQCC Tập tô chữ b, d, đ	LQCC Làm quen l, n, m	
	Thứ 4	Nghỉ tết dương lịch	LQVT Số 8 (Tiết 2) (MT 29)	LQVT Số 8 (Tiết 3)	LQVT So sánh chiều dài của 3 đối tượng (MT 31)	
	Thứ 5	HĐLQVH Thơ: Bé yêu bác cấp dưỡng (MT 52)	HĐTH Vẽ nghề mà bé thích (Trang 9) (MT 78)	HĐLQVH Truyện : Chim thợ may (MT 56)	HĐTH Đan nong mốt	
	Thứ 6	PTVĐ VĐCB: Bật qua vật cản 15-20cm TC: Nhảy lò cò	PTVĐ VĐCB: Lăn bóng dích dắc TC: Hái quả	PTVĐ VĐCB: Bật xa 40-50 cm TC: Cây cao cỏ thấp	PTVĐ VĐCB: Ném trúng đích thẳng đứng TC: Ô tô và chim sẻ	

Hoạt động ngoài trời	*HĐMD: - Quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết mùa xuân. - Thăm quan nhà bếp, tìm hiểu công việc đầu bếp. - Cho trẻ đọc đồng dao: Dềnh dềnh dàng dàng -Vẽ phân đồ dùng, dụng cụ, trang phục của nghề ca sỹ và cấp dưỡng... *TCVD: - Chạy tiếp sức, - Ai nhanh hơn - Về đúng đường - Nhảy qua suối. -Mèo đuổi chuột	*HĐMD: * HĐCMB: - Vẽ đồ dùng, dụng cụ của nghề lính cứu hỏa - Trò chuyện về ước mơ của bé. - Quan sát cây gấc trong vườn trường - Tìm hiểu, xem và đọc sách truyện về các nghề trong phòng thư viện trường. Tìm hiểu công việc của cô Văn Thư. -Làm quen bài thơ: Bé làm bao nhiêu nghề * TCVD: - Mưa to mưa nhỏ, - Ném bóng vào rổ, - Kéo co, - Ai nhanh nhất, - Đu xà.	* HĐCMB: - Hướng dẫn trẻ nhặt lá khô, hoa khô ép, phơi...để làm nguyên liệu góc sáng tạo -Vẽ phân thiết kế quần áo cho mọi người - Cùng cô làm thời trang tái chế từ các nguyên vật liệu khác nhau -Thăm quan phòng y tế tìm hiểu công việc của cô Thanh y tế -Thí nghiệm sự biến đổi của màu sắc khi được vẽ, nhuộm lên các chất liệu khác nhau *TCVD: - Về số nhà b, d, đ - Cáo và thỏ - Kéo co. - Bật nhảy chụm tách vào 7 ô - Chuyển bóng qua phải, qua trái, qua đầu, qua chân	*HĐMD: - Trò chuyện về tết nguyên đán, cần chuẩn bị gì để đón tết ? - Vẽ phân các loại cây, món ăn ngày tết - Cùng cô trang trí lớp và trường đón tết - Tổ chức gói bánh chưng * TCVD: - Nhảy vào nhảy ra, - Ai nhanh nhất, - Trời mưa, - Truyền tin, - Đu xà.	
-----------------------------	---	--	---	---	--

	* Chơi tự do: Chơi theo ý thích của trẻ, các đồ chơi trong sân trường và nhà thể chất, cô tổ chức giao lưu thể thao giữa các lớp A1 và A2, đi thăm và chơi giao lưu với các em lớp bé.	
Hoạt động góc	* Góc trọng tâm: * Tuần 1: Góc tạo hình: - <i>Nội dung:</i> + Vẽ chân dung, đồ dùng, dụng cụ, trang phục của các nghề, vẽ tranh tĩnh vật lọ hoa, mâm cỗ quả + Nặn bánh chưng, mâm cỗ quả, các món ăn ngày tết (MT 80) + Tô màu, in đồ, cắt dán câu đối ngày tết - <i>Kỹ năng:</i> + Trẻ có kỹ năng in, đồ, vẽ, trang trí thành thạo + Luyện kỹ năng xé dán, xé vòng, xé lượn... + Rèn cho trẻ kỹ năng nặn: chia đất, véo đất, lăn tròn, ấn bẹt... + Trẻ có kỹ năng phối hợp nhiều nguyên vật liệu để tạo thành sản phẩm mong muốn... - <i>Chuẩn bị:</i> giấy, đất nặn, bìa, bút màu các loại, kéo, keo, hồ dán, các nguyên vật liệu có sẵn... * Tuần 2: Góc steam: - <i>Nội dung:</i> + Lập bảng thiết kế thời trang các trang phục theo ý thích, vòi phun nước, + Chế tạo các trang phục bằng các nguyên vật liệu tái chế + Chế tạo vòi phun nước cứu hỏa - <i>Kỹ năng:</i> + So sánh được điểm giống và khác nhau giữa các con vật + Trẻ có kỹ năng in, đồ, cắt, dán, gắn để tạo nên sản phẩm + Luyện cho trẻ khả năng thảo luận làm việc nhóm - <i>Chuẩn bị:</i> giấy, đất nặn, bìa, bút màu các loại, kéo, keo, hồ dán, các nguyên vật liệu có sẵn... * Tuần 3: Góc xây dựng: - <i>Nội dung chơi:</i> + Xây Thung lũng hoa hồ tây + Xây thành phố hướng nghiệp kid city	

	- <i>Kỹ năng:</i> + Rèn cho trẻ kỹ năng sắp xếp, bố cục các hình khối, đồ chơi tạo thành công trình muốn xây + Kỹ năng hợp tác, làm việc theo nhóm... - <i>Chuẩn bị:</i> đồ chơi lắp ghép, cây, hoa, hàng rào, mũ bảo hiểm, đồ chơi tự tạo ở góc: oto, các con vật...đồ dùng dụng cụ các nghề...đu quay cầu trượt * Tuần 4: Góc phân vai: -<i>Nội dung:</i> + Góc nấu ăn hướng dẫn trẻ tập làm bánh gối, bánh chưng bằng bìa, lần cuối cho trẻ làm bánh thật + Góc bán hàng: Siêu thị bán đồ dùng cho các nghề, siêu thị hàng tết + Góc gia đình: Gia đình đi chợ sắm tết, trang trí nhà chuẩn bị tết + Đóng vai lính cứu hỏa chữa cháy ở góc bình cứu hỏa cửa lớp -<i>Kỹ năng:</i> + Trẻ có kỹ năng bán hàng, kỹ năng phân vai đóng các nhân vật giao tiếp thành thạo + Trẻ có kỹ năng gấp trộn, cuốn, gói nem gói bánh gối, bánh chưng -<i>Chuẩn bị:</i> gấu bông, đồ dùng nấu ăn, nguyên liệu làm nem... *Góc sách truyện thư viện: - <i>Nội dung:</i> + Xem sách, truyện về chủ đề nghề nghiệp và tết + Tổ chức thi kể lại truyện theo tranh minh họa (MT 61) + Tự làm quyển truyện tranh bằng cách vẽ, cắt dán các nhân vật... +Tìm các chữ cái đã học trong quyển sách truyện...(MT 64) - <i>Chuẩn bị:</i> Sách truyện, sa bàn đơn giản, sách trắng, kéo, hồ dán, màu - <i>Kỹ năng:</i> + Trẻ có kỹ năng “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách. Có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách +Trẻ có kỹ năng kể lại được nội dung câu chuyện đã nghe theo trình tự nhất định. * Góc học tập: - <i>Nội dung chơi:</i> +Trẻ viết, vẽ, tô, đồ và trang trí chữ cái, số đã học (MT 7)	
--	---	--

	+Trẻ đếm số lượng các đồ dùng giống nhau trong lớp, gắn thẻ số hoặc vẽ lại vào bảng phân loại cho đủ số lượng đồ dùng theo yêu cầu của cô + Trẻ thực hành kỹ năng đo, so sánh chiều dài 3 đối tượng... - <i>Kỹ năng:</i> + Trẻ có kỹ năng in, đồ, vẽ, trang trí + Trẻ có kỹ năng đo + Trẻ có kỹ năng cắt dán gấp hình hộp... - <i>Chuẩn bị:</i> giấy, bút màu các loại, bìa, hồ, keo... nguyên vật liệu... * Góc nghệ thuật: - <i>Nội dung:</i> + Biểu diễn văn nghệ “Chào mừng tết nguyên đán” + Đóng kịch tình huống đi chợ đón tết, gia đình sum họp tết, khám bệnh... (MT 53) - <i>Kỹ năng:</i> + Kỹ năng trình diễn biểu diễn sân khấu, sử dụng thành thạo nhạc cụ gõ đệm... + Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...phù hợp với ngữ cảnh. Dùng được câu đơn; phức; khẳng định; phủ định; mệnh lệnh... - <i>Chuẩn bị:</i> Sân khấu, đèn sân khấu, phong biểu diễn, trang phục biểu diễn, nhạc cụ, mix, đèn nhấp nháy, mũ các con vật... * Góc vận động: -<i>Nội dung:</i> chuyền bóng, lăn bóng zic zắc, nhảy, chạy tiếp sức... - <i>Kỹ năng:</i> Rèn cho trẻ các kỹ năng chuyền bóng, lăn bóng zic zắc, nhảy, chạy tiếp sức... -<i>Chuẩn bị:</i> bóng, chướng ngại vật, giao thông hào, vạch... *Góc kỹ năng: -<i>Nội dung:</i> Luyện cách gấp khăn, cách kéo khóa, đi tất, cởi tất. - Tự cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa phéc mơ tuya. (MT 7) -<i>Kỹ năng:</i> Trẻ có kỹ năng dùng bàn tay vận động tinh bằng các dụng cụ khéo léo để thực hiện yêu cầu của cô -<i>Chuẩn bị:</i> khăn, áo có khóa, tất, *Góc thiên nhiên:	
--	--	--

	-<i>Nội dung</i>: Thử nghiệm gieo hạt/ trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển (MT 22) -<i>Kỹ năng</i>: xới đất, trồng cây, tưới cây.. ghi chép, theo dõi, quan sát, so sánh.. -<i>Chuẩn bị</i>: Hạt đỗ, cây xanh, bông, đất,xẻng, nước, giấy, bút, sơ đồ... * Rèn nề nếp của giờ hoạt động góc: -Điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh (MT59) -Thực hiện một số quy định ở lớp: sau khi chơi, cất đồ chơi đúng nơi quy định. (MT72)	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	*Hướng dẫn trẻ: -Hướng dẫn trẻ lấy cát, trái gập đệm, chăn chiếu...chuẩn bị và thu dọn phòng ngủ cho đúng tiêu chuẩn đảm bảo sức khỏe khi mùa đông đến. -Hướng dẫn trẻ vệ sinh răng miệng, da vào mùa đông. *Rèn trẻ thành thạo được một số việc đơn giản: - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường. (MT 14) (Cho trẻ xem video (trích link) về tác hại ăn quà vặt ngoài đường phố) https://youtu.be/9YOVJMfrTIE?feature=shared - Cho trẻ chọn tranh hành động đúng sai khi sử dụng thuốc để rèn trẻ không tự ý uống thuốc (MT 17) *Rèn trẻ các kỹ năng: - Cách chải tóc và buộc tóc - Cách đóng và mở cửa - Trẻ tập đánh răng - Xử lý khi ho *Rèn trẻ các hành vi và nếp sống văn minh ở lớp và nơi công cộng: - Vui chơi lành mạnh (Bài 15) - Văn minh khi đi thang máy (Bài 20) - Học tập và vui chơi (Bài 24) *Thứ 2 hàng tuần học sinh cùng cô lau giá đồ chơi, sắp xếp đồ chơi tại các góc. Giúp trẻ thích lao động, sẵn sàng giúp đỡ mọi người khi cần thiết theo khả năng của mình.(MT 74) Thứ 6 hàng tuần tổ chức biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan	

Hoạt động chiều	*Dạy: -HDÂN: +DH: Em mơ làm ca sĩ +NH: Lớn lên em sẽ làm gì +TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật -HĐTH: Vẽ theo ý thích (BT trang 7) (MT 28) -LQVT: Xác định vị trí, trên, dưới, trước, sau của đối tượng *Hướng dẫn: -Trẻ sắp xếp quy tắc theo yêu cầu (MT 36) - Lau chùi cốc, chén; Gấp khăn ăn (MT 13) - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...(MT 19) *Ôn: -Ôn lại kỹ năng đo các đối tượng, đo 1 vật bằng nhiều đơn vị đo khác nhau (MT 39) -Ôn lại các trò chơi với vòng thẻ đục: Vòng kéo	*Dạy: -LQVH: Thơ: Làm nghề như bố *Hướng dẫn: - Có một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, trung thực, không thành kiến. + Có một số kỹ năng sống: hợp tác, trách nhiệm + Biết cách ứng xử phù hợp với các tình huống trong cuộc sống.(MT74) - Rèn kỹ năng học tập, giờ tay khi có ý kiến, nói to rõ ràng khi được hỏi. -Trẻ nhận ra các mẫu sắp xếp theo quy tắc trong bài tập cô chuẩn bị (MT 37) *Ôn: - Luyện tập lại kỹ năng cởi áo mặc áo các loại áo có cúc, có khóa, có đai kéo...tổ chức thi mặc quần áo nhanh theo đội	Dạy: -HDÂN: +NH: Áo mùa đông +TC: Ai nhanh nhất -HĐTH: Thiết kế và trang trí áo dài *Hướng dẫn: - Tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau, khi dùng, không để thừa thức ăn (MT 73) - Trẻ tự sáng tạo mẫu xếp theo quy tắc theo ý thích (MT 38) *Ôn: - Luyện các kỹ năng bật qua vật cản, bò đích dắc, ném trúng đích... cô chia đội cho trẻ thi đua - Ôn kỹ năng so sánh chiều cao 3 đối tượng bằng các bài phiếu, bằng trò chơi tìm nhà tìm bạn, tìm đội...	* Dạy: -LQVH: Dạy trẻ đóng kịch tình huống các con vật (MT 59) -KPKH: khám phá về con cá vàng -HĐTH: Vẽ lọ hoa ngày tết (MT 21) *Hướng dẫn: - Chuyển hạt; Chuyển nước (MT 13) - Dạy sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu. (MT 36) * Giáo dục nếp sống văn minh thanh lịch + Văn minh khi đi thang máy (Bài 20) https://youtu.be/CH0naRfsuIs?feature=s_hared *Ôn: -Ôn lại các chữ cái đã học bằng việc làm các phiếu bài tập cô	
-------------------------------	--	--	---	--	--

	dây lấy bóng, vòng bắt, lắc vòng, vòng gậy que thi đua, vòng liên hoàn, chơi mèo đuổi chuột với vòng...	- Ôn lại bài hát về nghề tập hát nâng cao, hát nhanh chậm, hát to nhỏ, hát theo tay cô, hát rap, acapela (MT 76)	-Giải thích trẻ hiểu một số từ khái quát và giúp trẻ dùng đúng từ khái quát bằng cách xem video, nêu tình huống (MT 49)	in, trang trí chữ cái theo cặp... - Tổng kết chủ đề, gợi mở chủ đề mới	
	* Chơi tự chọn: Chơi theo ý thích của trẻ như lắp ghép, nặn, xé dán, tập tô.... * Cuối tuần: tổng kết chủ đề, cắm cờ, thưởng quà, nêu gương bé ngoan rút kinh nghiệm các hoạt động trong tuần, mở chủ đề, đề ra kế hoạch và chuẩn bị cho hoạt động của tuần mới...				
Chủ đề - sự kiện	Ca sỹ nhí A3	Bé tập làm lính cứu hỏa	Bé thiết kế thời trang	Bé vui đón tết (Hội chợ quê- gói bánh chưng)	
	ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN 				

Đánh giá kết quả thực hiện		

MỤC TIÊU GIÁO DỤC THÁNG 1

I. GIÁO DỤC PTTC:

- **MT 1:** Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài tập TD theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.
- MT 7: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:
 - + Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu
 - + Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu
 - + Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, *kéo khóa phéc mơ tuya*.
- MT 13: *Kỹ năng thực hành cuộc sống*
 - + *Xâu hạt theo quy tắc 3-4 đối tượng; / Chuyển hạt; Chuyển nước; Lau chùi cốc, chén; Gấp khăn ăn; Luồn dây; Đan nong mốt*
- **MT 14:** Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống:
 - + Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn
 - + Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn
 - + Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.
 - + Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.
- **MT 17:** Nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh
 - + Biết: cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc..
 - + Biết không tự ý uống thuốc
 - + Biết: ăn thức ăn có mùi ôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe.
- MT 18: Biết tránh một số trường hợp không an toàn:
 - + Kỹ năng tránh bị xâm hại cơ thể
- MT 19: Thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn:
 - + Không leo trèo cây, ban công, tường rào...

II. GIÁO DỤC PTNT:

- MT 21: Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả...và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.
- MT 22: Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận.
- MT 24: Phân loại đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.
- **MT 28:** Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...
- **MT 29:** Quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: “Bao nhiêu?”; “Đây là mấy?”
- MT 31: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn, ít nhất
- MT 36: Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu
- MT 37: Nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại.
- MT 38: Sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp.
- **MT 39:** Sử dụng được 1 số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả. **(T1)**
 - + Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.
 - + *So sánh kích thước các đối tượng. từ dài đến ngắn Nhận ra mối liên quan giữa kích thước của đối tượng.*
- **MT 46:** Nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề.
- MT 47: Kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội.

III. GIÁO DỤC PTNN:

- MT 49: Hiểu nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập...)
- **MT 52:** Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm.
- **MT 53:** Dùng được câu đơn, câu phức, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh...
- MT 54: Miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái...của nhân vật.
- **MT 56:** Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay đổi tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện.
- **MT 61:** Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân
- MT 64: Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng việt

IV. GIÁO DỤC PTTC- KNXH:

- **MT 72:** Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.
 - + Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi biết cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.

- + Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.
- + Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.
- + Biết chờ đến lượt.
- + Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn
- + Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn)
- MT 73: Quan tâm đến môi trường
 - + Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc
 - + Tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau, khi dùng, không để thừa thức ăn.
- MT 74: - *Có một số kỹ năng sống: hợp tác, trách nhiệm.*
 - *Biết cách ứng xử phù hợp với các tình huống trong cuộc sống.*

V. GIÁO DỤC PTTM:

- MT 75: Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật.

- + Tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.
- + Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc.
- + Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.
- + Thích thú ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.
- MT 78: Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.
- MT 80: Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.
- MT 81: Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc